

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp
của tỉnh Bình Định năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 5 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 140 /TTr-STP ngày 18/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình trọng tâm công tác tư pháp của tỉnh Bình Định năm 2018.

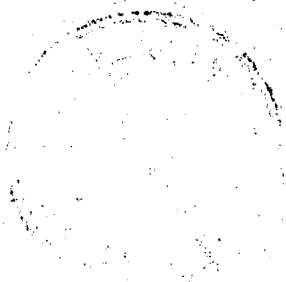
Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, K2. *Phu*







CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4897 /QĐ-UBND ngày 28/12/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2018

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và công tác pháp chế

a) Xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung về thể chế xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát và hệ thống hoá văn bản theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015. Xây dựng và hoàn thiện Chương trình ban hành chính sách năm 2018 - 2019 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

b) Thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; thẩm định dự thảo VBQPPL của UBND tỉnh do các sở, ban, ngành đề nghị; thẩm định chính sách do các ngành, UBND cấp huyện đề xuất HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền, thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL; thực hiện tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá các VBQPPL theo thẩm quyền hoặc một số chuyên đề, lĩnh vực; thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý các VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Kịp thời xử lý VBQPPL theo đúng quy định sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện đúng, đầy đủ yêu cầu của Bộ Tư pháp trong kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn. Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL theo quy định.

d) Thực hiện kịp thời việc công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực định kỳ hàng năm theo quy định.

đ) Thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

e) Tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý các dự án Luật, Pháp lệnh, dự thảo các VBQPPL của Trung ương và địa phương do Bộ Tư pháp, Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao và các ngành đề nghị, chú trọng vào bảo đảm tính khả thi của văn bản.

h) Thực hiện việc xây dựng, cập nhật thông tin VBQPPL của UBND tỉnh trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ để tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

i) Tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn nghiệp vụ về công tác soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL cho Phòng Tư pháp cấp huyện, cán bộ pháp chế các sở, ngành của tỉnh.

k) Tiếp tục hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành thuộc UBND tỉnh theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hoà giải ở cơ sở, hương ước, quy ước và chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Ban hành kế hoạch PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018. Tổ chức thực hiện kế hoạch PBGDPL tập trung vào việc phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2017 và kỳ họp đầu năm 2018; triển khai công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, nhất là vấn đề khởi nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan tổ chức triển khai phổ biến các văn bản luật chuyên ngành.

b) Ban hành kế hoạch công tác của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2018. Hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về PBGDPL, hoà giải ở cơ sở; hương ước, quy ước, chuẩn tiếp cận pháp luật. Xây dựng và triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp PBGDPL, hoà giải ở cơ sở năm 2018.

c) Triển khai thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hoà giải ở cơ sở năm 2013, Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở, Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở địa bàn tỉnh Bình Định và Chương trình phối hợp số 38/CTPH-UBND-UBMTTQ ngày 25/5/2016 giữa UBND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên.

d) Hướng dẫn và tổ chức các hoạt động thiết thực triển khai hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo quy định của Luật PBGDPL năm 2012.

đ) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL về phòng chống tham nhũng, Công ước của Liên Hợp quốc về chống tham nhũng; thực hiện Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo”; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”; Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”; Đề

án “Đẩy mạnh công tác PBGDPL và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh”.

e) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh.

g) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; biên soạn Bản tin Tư pháp, Hỏi - đáp pháp luật, tài liệu tuyên truyền khác. Thực hiện tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” trên Đài phát thanh và Truyền hình Bình Định.

h) Tổ chức Hội nghị tập huấn pháp luật cho thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL, báo cáo viên pháp luật tỉnh về các văn bản pháp luật mới ban hành.

i) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, khen thưởng về PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, xây dựng tủ sách pháp luật, hương ước, quy ước, chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (VPHC) và theo dõi thi hành pháp luật (THPL)

a) Ban hành kế hoạch chung về quản lý công tác THPL về xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh năm 2018; đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Tập trung tổ chức thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/7/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC năm 2012. Tổ chức kiểm tra về công tác xử lý VPHC. Rà soát, theo dõi việc thi hành các VBQPPL về xử lý VPHC để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

c) Ban hành kế hoạch theo dõi tình hình THPL luật trên địa bàn tỉnh; theo dõi việc THPL trên tất cả các lĩnh vực để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; tiếp tục chú trọng công tác theo dõi THPL, gắn với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

d) Ban hành kế hoạch kiểm tra công tác THPL trong một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình THPL trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước.

đ) Tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ xử lý VPHC và theo dõi THPL cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

e) Thực hiện các nhiệm vụ trong việc xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý VPHC theo quy định.

g) Thu thập và xử lý thông tin về theo dõi tình hình THPL; ban hành văn bản hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL theo thẩm quyền.

4. Công tác hành chính tư pháp

a) Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các VBQPPL về quốc tịch, chứng thực. Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 16/3/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024” trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đăng ký, quản lý hộ tịch của các cơ quan tư pháp địa phương.

c) Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (LLTP). Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp liên ngành giữa Sở Tư pháp và các cơ quan như Tòa án, Công an, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự về tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin LLTP trên địa bàn tỉnh.

d) Ban hành Kế hoạch triển khai các VBQPPL quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; tổ chức, triển khai Quyết định số 3686/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 của UBND tỉnh. Hướng dẫn thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 tại UBND các huyện, thị xã, thành phố.

đ) Tiếp tục triển khai phương thức nhận hồ sơ và trả kết quả cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính; đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến thay cho việc trả kết quả cho công dân tại Sở Tư pháp.

e) Hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ về quốc tịch theo thẩm quyền; lưu trữ hồ sơ về quốc tịch theo quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo, thống kê số liệu công tác quốc tịch theo quy định.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” trong năm 2018. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật. Thẩm tra, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực luật sư; tư vấn pháp luật. Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm tư vấn pháp luật.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động công chứng; theo dõi việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực công chứng; hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ; tổng hợp báo cáo, thống kê, về tổ chức và hoạt động công chứng. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng” trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 (giai đoạn 2016 - 2020). Tiếp nhận, thẩm tra, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Công chứng. Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng.

c) Tiếp tục thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trong năm 2018. Thực hiện việc rà soát, công bố tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp theo vụ việc. Thẩm tra, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Giám định tư pháp.

d) Tăng cường công tác kiểm tra các tổ chức Bán đấu giá chuyên nghiệp và việc bán đấu giá tài sản ở cấp huyện.

đ) Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản năm 2014 về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Tiếp nhận, thẩm tra, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Quản tài viên.

e) Tiếp tục thực hiện Chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc Hội về thực hiện chế định thừa phát lại và các hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tiếp nhận, thẩm tra, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Thừa phát lại; tổng hợp báo cáo, thống kê; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo về Thừa phát lại theo thẩm quyền.

g) Tiếp tục thực hiện Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp nhận, thẩm tra, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực trọng tài thương mại.

h) Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tiếp tục củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm TGPL và các chi nhánh đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác TGPL trên địa bàn tỉnh.

b) Ban hành kế hoạch phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện, tổ chức đoàn đi kiểm tra tại các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng cấp tỉnh.

c) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, làng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

d) Thực hiện có chất lượng các hoạt động TGPL, chú trọng tăng cường các hoạt động tham gia tố tụng cho người được TGPL. Đảm bảo 100% số người thuộc diện TGPL được thực hiện TGPL khi có yêu cầu trong tất cả các lĩnh vực: Hình sự, Hành chính, Dân sự.

đ) Tăng cường củng cố, nâng cao năng lực tổ chức, thực hiện các hoạt động TGPL trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung các xã miền núi, xã vùng đồng bào dân tộc, xã đồng bằng nơi có nhiều vướng mắc pháp luật. Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người được TGPL trên địa bàn tỉnh Bình Định.

e) Thực hiện tốt công tác thống kê, báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng

a) Ban hành kế hoạch thanh tra năm 2018 và triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực ngành quản lý và theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, đấu giá, luật sư, giao dịch bảo đảm, hộ tịch; triển khai kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.

b) Ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng thực hành tiết kiệm năm 2018 và triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng thực hành tiết kiệm của ngành Tư pháp.

c) Tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định của pháp luật; xử lý, giải quyết đơn thư theo đúng quy định.

8. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin

a) Tăng cường công tác cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp, cải tiến lề lối làm việc, đưa các hoạt động đi vào nề nếp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp.

b) Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo thời gian, đáp ứng tốt yêu cầu của công dân và tổ chức. Thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào công tác cải cách thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng hiệu quả Văn phòng điện tử, thư công vụ, phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành, chữ ký số tại cơ quan, đơn vị, duy trì hoạt động hiệu quả trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Sử dụng có hiệu quả phần mềm LLTP dùng chung trong tác nghiệp hàng ngày. Tiếp tục triển khai dịch vụ đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến tích hợp nhận hồ sơ, trả kết quả cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính.

9. Công tác xây dựng ngành, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành tư pháp trong sạch, vững mạnh

a) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc sở theo yêu cầu tăng cường chất lượng, nâng cao năng suất lao động, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh, gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII và Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Thực hiện việc rà soát biên chế công chức, viên chức, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền

phân bổ, điều chỉnh số lượng biên chế công chức, viên chức của Sở Tư pháp phù hợp với Đề án vị trí việc làm.

b) Thực hiện đúng quy định của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về tiêu chuẩn, chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Sở Tư pháp. Hướng dẫn các Phòng Tư pháp tiếp tục kiện toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

c) Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đợt học tập, quán triệt các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Tư pháp. Gắn kết việc học tập, quán triệt các văn kiện của Đại hội Đảng các cấp với việc thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong toàn cơ quan, đơn vị.

d) Quan tâm chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể, lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

đ) Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, viên chức của Sở Tư pháp, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ công chức Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã. Hoàn thành việc cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

e) Tiếp tục nâng cao chất lượng báo cáo và hiệu quả sử dụng số liệu thống kê trong từng lĩnh vực công tác tư pháp. Thực hiện tốt việc quản lý ngân sách - tài sản, bảo đảm đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Tư pháp.

10. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW; Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới.

b) Tiếp tục thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng. Xây dựng kế hoạch thi đua, khen thưởng năm 2018. Thực hiện tốt phong trào thi đua thường xuyên, tập trung thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2018, gắn kết với các phong trào thi đua “Toàn ngành Tư pháp đổi mới lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2018”.

c) Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2018) và các ngày lễ lớn của dân tộc.

d) Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và xét đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong ngành Tư pháp.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo và kiến nghị với UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và Chương trình này xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi văn bản về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./
